

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ VII: GIAO THÔNG
Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ ngày 17/02/2025-14/3/2025)

Mục tiêu giáo dục chủ đề	Nội dung giáo dục chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE		
- MT2: Trẻ được ngủ 1 giấc trưa khoảng 150 phút	- Chuẩn bị chỗ ngủ - Ngủ đúng giờ, đúng tư thế, ngủ ngon giấc, ngủ đủ giấc	- Hoạt động ngủ: + Trẻ ngủ đúng giờ + Trẻ ngủ đủ giấc
1. Giáo dục phát triển thể chất		
- MT5: Trẻ có thể tham gia hoạt động học tập liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút (CS14)	- Các hoạt động học tập vui chơi trong khoảng thời gian 30 phút. - Tham gia từ đầu cho đến kết thúc một hoạt động dưới sự hướng dẫn của giáo viên. - Tích cực tham gia cùng các bạn và làm theo các yêu cầu của cô trong một hoạt động khoảng thời gian 30 phút.	- Hoạt động học: + Thẻ đục, chữ cái, âm nhạc, toán,... - Hoạt động có chủ đích: + Quan sát hoa đồng tiền. Nhặt lá, xếp hình hoa. Quan sát hoa hồng,..... - Hoạt động góc: + Góc phân vai, tạo hình, âm nhạc,....
* Tập luyện các kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động.		
- MT13: Trẻ có thể trèo lên xuống thang ở độ cao 1,5m so với mặt đất (CS4)	- Trèo lên xuống 7 giống thang - Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	- Hoạt động học: TD + Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm

- MT14: Trẻ thực hiện được động tác đập và bắt bóng bằng 2 tay (CS10)	- Tung bóng lên cao và bắt bằng hai tay - Đập và bắt bóng tại chỗ. - Đập và bắt bóng bằng 2 tay - Đi vừa đập - bắt bóng	- Hoạt động học: TD + Tung bóng lên cao và bắt bằng hai tay + Đập và bắt bóng tại chỗ. + Đập và bắt bóng bằng 2 tay
* Tập các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ:		
- MT20: Trẻ tự mặc và cởi được áo, quần (CS5)	- Mặc áo đúng cách, 2 tà không bị lệch nhau. - Cài và mở được hết các cúc áo. - Tự mặc và cởi được quần	- Trẻ biết tự cởi quần, áo khi đi ngủ - Biết mặc quần, áo khi ngủ dậy
* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
- MT23: Biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe (CS20)	- Nhận biết và không ăn các thức ăn ôi thiu, ẩm mốc, quả xanh, <u>thức ăn đã quá hạn sử dụng</u> . - Ăn chín, uống sôi. - Vệ sinh thức ăn trước khi ăn (khi ăn hoa quả phải rửa tay, rửa quả, gọt quả,...). - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ăn thức ăn ôi thiu bị tiêu chảy; ăn nhiều đồ ngọt sâu răng, không ăn hết xuất suy dinh dưỡng; ăn nhiều béo phì).	- Chơi, hoạt động theo ý thích: + Tập luyện tình huống nguy hiểm: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt. Không ăn thức ăn có mùi ôi, không ăn lá, quả lạ... - Hoạt động ăn: Trẻ rửa các loại rau, củ, quả trước khi ăn và ăn thức ăn đã được nấu chín...
* Giữ gìn sức khỏe và an toàn		

- MT33: Trẻ không chơi ở những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm (CS23).	- Nhận biết những nơi nguy hiểm như: sông, suối, mương, cầu, vực sâu, bể chứa nước, giếng, hố vôi... - Nhận biết một số nơi mất vệ sinh, nguy hiểm: Khe, suối; ao; giếng nước, đồi, núi; hố rác; - Không chơi ở những nơi mất vệ sinh, không an toàn cho bản thân - Phân biệt nơi sạch; nơi mất vệ sinh, nguy hiểm.	- Chơi, hoạt động theo ý thích: + Nhận biết nơi mất vệ sinh và nguy hiểm + Dạy trẻ kỹ năng phân loại rác bảo vệ môi trường + Trò chơi: Ai chọn đúng
<i>* Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh.</i>		
- MT50: Trẻ biết bộc lộ cảm xúc của bản thân bằng lời nói và cử chỉ, nét mặt (CS36)	- Bộc lộ một số trạng thái cảm xúc của bản thân: Vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, điệu bộ khi tiếp xúc trực tiếp, hoặc qua tranh, ảnh, chuyện kể	- Hoạt động đón, trả trẻ: Trò chuyện với phụ huynh tình hình của trẻ. - Hoạt động học: + Bé ứng xử khi tham gia giao thông đường bộ. - Hoạt động chơi: + Xem sách, tranh truyện và kể chuyện về chủ đề giao thông - Trò chơi: Khuôn mặt cảm xúc - Hoạt động chiều: + Nghe kể truyện: Vì sao thỏ cụt đuôi; Qua đường

- MT67: Trẻ biết chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn (CS51)	- Thái độ của bé đối với nhiệm vụ được phân công - Sản phẩm, kết quả của bé đạt được đối với nhiệm vụ được phân công	- Hoạt động chơi: + Hoạt động xây dựng: - Xếp hình ô tô; Lắp ghép các phương tiện giao thông. - Xây bến xe. - Lắp ráp ô tô, tàu hỏa. - Xây xưởng sản xuất các phương tiện giao thông - Xây vườn hoa - Bộ lắp ghép đa năng (Đồ chơi thông minh) - Xếp thuyền lắp ráp tàu hỏa máy bay - Sếp đường sắt làm sân bay
- MT71: Trẻ biết đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết (CS55)	- Hành động, lời nói của bé khi cần sự giúp đỡ của người lớn (Muốn đi vệ sinh; bị lạc, bị đau bụng; bê vật nặng; lấy đồ vật ở trên cao,...)	- Chơi, hoạt động theo ý thích: - Nhận biết một số trường hợp cần sự giúp đỡ của người lớn (Bé làm gì khi bị lạc) - Tình huống rèn trẻ biết một số trường hợp cần sự giúp đỡ của người lớn.
3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ		
a. Nghe:		

- MT80: Trẻ có thể nghe, hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho trẻ ở lứa tuổi mầm non (CS64)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi, theo chủ đề. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi. - Nghe truyện, thơ, đồng dao, ca dao bằng nhiều hình thức khác nhau: Cô đọc, kể; nghe bạn đọc, kể; nghe trên tivi, đài,... - Nói chủ đề và giá trị đạo đức của câu chuyện, tính cách nhân vật chính trong câu chuyện.	- Hoạt động học: + Thơ: Bó hoa tặng cô + Thơ: Cô dạy con - Hoạt động chiều: + Nghe kể chuyện: Vì sao thỏ cắt đuôi; Qua đường. + Đọc thơ: Ước mơ của tỳ; Lời tâm sự của 1 con tàu.
b. Nói:		
- MT88: Trẻ đọc biểu cảm các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với lứa tuổi mầm non	- Đọc rõ ràng, biểu cảm phù hợp với bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè theo chủ đề - Đọc diễn cảm các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè <u>- Thể hiện nhịp điệu, tình cảm bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè,...</u>	- Hoạt động học: + Thơ: Hoa kết trái + Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành - Hoạt động chiều: + Đọc thơ: Cây tre; Cây bàng; Hoa kết trái; Hoa cúc vàng + Hạt đỗ sót; Cây tre trăm đốt; Sự tích hoa hồng; Sự tích cây vú sữa, quả bầu tiên - Trò chơi: Gieo hạt; Cây cao, cỏ thấp,....

- MT89: Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện (CS72)	- Sẵn sàng bắt đầu câu chuyện với người khác - Suy nghĩ của bản thân trẻ về một sự vật hiện tượng, đồ vật,.. nội dung của buổi trò chuyện - Tự khởi xướng một cuộc trò chuyện - Các tình huống trò chuyện với cô và các bạn - Sử dụng ngôn ngữ để thiết lập các mối quan hệ	- Hoạt động trò chuyện: + Trò chuyện theo tranh; trò chuyện về chủ đề; + Trò chuyện về phương tiện giao thông, luật giao thông ... - Hoạt động học: + Toán, chữ cái, văn học, khám phá,... - Hoạt động ngoài trời: + Quan sát, khám phá, trải nghiệm,...
- MT94: Trẻ không nói tục, chửi bậy (CS78).	- Không nói tục, chửi bậy, nói chống không với mọi người xung quanh. - Có thái độ tôn trọng mọi người xung quanh. - Sử dụng các từ ngữ trong giao tiếp lịch sự.	- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ: + Trao đổi với phụ huynh về thái độ của trẻ.
c. Làm quen với đọc và viết		
- MT105: Trẻ bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái (CS88).	- Tập tô, tập đồ các nét chữ - Xếp chữ bằng các nguyên liệu khác nhau - Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	- Hoạt động chơi: + Sao chép các từ tương ứng với 1 số phương tiện giao thông + Sao chép chữ cái và chữ số + Chơi đóng vai bác sĩ + Tập tô chữ cái h, k theo khả năng

- MT106: Trẻ biết "viết" tên của bản thân theo cách của mình (CS89)	- "Viết" tên trên các sản phẩm tạo hình của mình	- Hoạt động chơi: + Sao chép tên của mình + Viết tên của bản thân
- MT108: Trẻ có thể nhận dạng được các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt (CS91)	- Cách phát âm, đặc điểm của 29 chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt . - Phân biệt các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt <u>- Trẻ nhận biết, phân biệt được các chữ cái: In hoa, in thường, viết thường</u> <u>- So sánh được sự giống và khác nhau trong các nhóm chữ cái.</u>	- Hoạt động học: + Làm quen chữ cái h,k + Trò chơi với chữ cái h,k + Làm quen với chữ cái p,q
4. Phát triển nhận thức		
a. Khám phá khoa học * Đồ vật: - Đồ dùng, đồ chơi:		
- MT113: Trẻ có thể phân loại được một số đồ dùng thông thường theo chất liệu và công dụng (CS96)	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi - So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng - Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 - 3 dấu hiệu - Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	- Hoạt động trò chuyện: + Cho trẻ quan sát tranh và trò chuyện về phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không. - Hoạt động chơi: + Phân loại phương tiện giao thông - Hoạt động học: + Bé ứng xử khi tham gia giao thông

b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về Toán * Tập hợp, số lượng, số thứ tự và đếm:		
- MT128: Trẻ chỉ ra được khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật và khối trụ theo yêu cầu (CS107)	- Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau - Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế. - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	- Hoạt động học: Toán. + Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật và khối trụ
- MT130: Trẻ có thể phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện trong ngày (CS110)	- Nhận biết hôm qua, hôm nay và ngày mai - Hoạt động của ngày hôm qua, hôm nay và ngày mai	- Hoạt động học: Toán. - Nhận biết hôm qua, hôm nay và ngày mai
5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ		
* Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc, hoạt động tạo hình		

- MT142: Trẻ nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc (CS99)	- Nghe các thể loại âm nhạc khác nhau: Nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc nước ngoài - Hưởng ứng (lắc lư, vỗ tay, vận động...) theo giai điệu bài hát, bản nhạc - Nghe nhạc cổ điển - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc	- Hoạt động học; hoạt động chơi: + Âm nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố; Bông hoa mừng cô
- MT144: Trẻ biết thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc (CS101)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với bài hát, bản nhạc - <u>Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa.</u> - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu (nhANH, chậm, phối hợp)	- Hoạt động chơi: Chơi với các dụng cụ âm nhạc.

- MT148: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán, để tạo thành một bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán, để tạo thành một bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Hoạt động học: + Cắt dán ô tô + Cắt dán bó hoa tặng bà tặng mẹ (đề tài) + Làm bè nổi trên mặt nước (EDP) - Hoạt động chơi: + Vẽ, cắt, xé, dán, tô màu, gấp các phương tiện giao thông, đèn tín hiệu, biển báo,... + Làm các phương tiện giao thông bằng nguyên vật liệu phế thải,.....
- MT151: Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm thành một sản phẩm đơn giản (CS102).	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm đơn giản.	- Hoạt động học: + Cắt dán ô tô + Làm bè nổi trên mặt nước (EDP) + Cắt dán bó ở hoa tặng bà tặng mẹ (đề tài)

Dự kiến môi trường giáo dục:

*** Môi trường trong lớp học**

- Trang trí nhóm lớp phù hợp với chủ đề “Bé với giao thông”
- Tranh ảnh, truyện, sách về chủ đề “Bé với giao thông”
- Chuẩn bị nguyên vật liệu cho các góc:
 - + Góc xây dựng: Đồ chơi lắp ghép, gạch xây dựng, đồ chơi phương tiện giao thông, cây xanh, cỏ, hoa lá...
 - + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi các phương tiện giao thông, bộ đồ chơi sửa chữa, hoa, quả, bưu thiếp,....
 - + Góc âm nhạc: Trang phục biểu diễn, đĩa nhạc, bài hát về chủ đề, dụng cụ âm nhạc (Xắc xô, phách tre...).
 - + Góc tạo hình: Giấy vẽ, bút màu, đất nặn, giấy màu, keo, kéo, nguyên vật liệu phế thải....
 - + Góc học tập - sách truyện: Sách, tranh truyện về chủ đề, tranh ảnh về các phương tiện giao thông, biển báo, mọi người tham gia giao thông,....
 - + Góc thiên nhiên: khăn lau, bình tưới nước, cây cảnh, các dụng cụ chăm sóc cây, cát, nước, sỏi.

- + Góc vận động: Đồ chơi bóng, vòng, bóng, đồ chơi dân gian,...
- + Góc kỹ năng: Lược, dây buộc tóc, gương, cốc, thìa, cam, đường....
- Khu vực ngủ và nghỉ ngơi: Chuẩn bị không gian riêng, phản, chiếu, ...
- + Tủ, kệ để đồ dùng cá nhân (chăn, gối), phản, chiếu bố trí linh hoạt, xếp gọn.
- Khu vực vệ sinh: Các thiết bị vệ sinh: Bồn cầu, vòi nước rửa tay vừa tầm với trẻ, xà phòng.
- * **Môi trường ngoài trời:**
- + Đồ chơi ngoài trời: Đu quay, cầu trượt; đu quay, các con giống nhún, bập bênh, xích đu,
- + Vườn cây, cây có bóng râm, vườn rau, vườn hoa, dụng cụ chăm sóc cây.
- + Nơi chơi với cát, nước: Xẻng, xô nhựa, khuôn in hình, các đồ chơi có thể nổi, chìm, chai, lọ, phễu, màu, cát, nước

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 22
CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: PTGT ĐƯỜNG BỘ, ĐƯỜNG SẮT
 1 tuần (Từ ngày 17/02 - 21/02/ 2025)
 Nhóm lớp: 5 - 6T A2
 Số lượng trẻ: 26
 Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Vương Thị Hoài

Đón trẻ, chơi, thể dục sáng.	* Đón trẻ - Đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, chào bạn. Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan sức khỏe của trẻ. - Cô kiểm tra tư trang của trẻ. - Cho trẻ cất tư trang vào nơi quy định. - Trẻ hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về 1 số phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt. * Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố” + Hít vào thở ra kết hợp bắt chước tiếng còi tàu + Đưa ra phía trước, sang ngang + Đứng cúi về trước. + Nâng cao chân, gập gối + Bật, đưa chân sang ngang. * Điểm danh * Dự báo thời tiết	
Hoạt động học	Thứ 2	* Thể dục: - VĐCB: - Trèo lên xuống 7 giống thang - TCVD: “Ném vòng vào cổ chai”
	Thứ 3	* Chữ cái: - Làm quen với chữ cái h, k (5^E)

	Thứ 4	* KPKH: - Tìm hiểu về một số phương tiện giao thông đường bộ
	Thứ 5	* Tạo hình: - Cắt dán ô tô (mẫu)
	Thứ 6	* Âm nhạc: - Dạy hát: Em đi qua ngã tư đường phố(Hình thức: Lĩnh sáng hòa ca) - Trò chơi: Tiết tấu vui nhộn
Chơi ngoài trời	1. HĐCCĐ - Quan sát xe máy. - Quan sát xe đạp - Quan sát thời tiết 2. TCVĐ: - TCVĐ: Làm theo tín hiệu; Về đúng bến - TCDG: Kéo co 3. Chơi tự do - Chơi với đồ chơi ngoài trời - Chơi tự do: Vòng, bóng, chai, cát,....	

Hoạt động góc	1. Góc phân vai: - Cửa hàng bán phương tiện giao thông. - Tiệm sửa xe. - Đóng vai chú cảnh sát giao thông; Bán vé, hành khách đi trên tàu, đi ô tô... 2. Góc xây dựng: - Xếp hình ô tô; Lắp ghép các phương tiện giao thông. - Xây bên xe. - Lắp ráp ô tô, tàu hỏa. 3. Góc tạo hình: - Xé dán, vẽ, gấp các phương tiện giao thông. - Làm ô tô, tàu hỏa bằng nguyên vật liệu phế thải 4. Góc học tập sách: - Phân nhóm các phương tiện giao thông - Xem sách, tranh truyện và kể chuyện về chủ đề giao thông 5. Góc âm nhạc: - Hát, múa các bài hát về phương tiện giao thông đường bộ. - Chơi với dụng cụ âm nhạc. 6. Góc vận động: - Chơi ô ăn quan
Ăn, ngủ, vệ sinh.	- Vệ sinh tổ chức ăn trưa. - Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vận động ăn bữa chiều

Chơi	* Hoạt động chiều: - Nghe kể chuyện: Vì sao thỏ cụt đuôi; Qua đường. - Đọc thơ: Ước mơ của tít; Lời tâm sự của 1 con tàu. - Ôn chữ cái l,m,n - Rèn trẻ một số quy định an toàn ở trường, nơi công cộng. - Nhận biết một số trường hợp cần sự giúp đỡ của người lớn (Bé làm gì khi bị lạc) - Hoạt động góc theo ý thích - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần * Trò chơi: - TCHT: Cửa hàng bán các phương tiện giao thông; Xe gì biến mất - TCVĐ: Chạy nhanh lấy đúng tranh; Ô tô và chim sẻ. * Nêu gương cuối ngày, cắm cờ * Nêu gương cuối tuần, phát bé ngoan * Trả trẻ: - Vệ sinh cho trẻ trước khi về - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ trước khi về. - Trả trẻ trao đổi với phụ huynh về trẻ.
Đánh giá	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN TUẦN 23
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: DỰ ÁN LÀM BÈ NỔI TRÊN SÔNG

1 tuần (Từ ngày 24/02 - 28/02/ 2025)

Nhóm lớp: 5 - 6T A2

Số lượng trẻ: 26

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Sầm Thị Hiền

Đón trẻ, chơi, thể dục sáng.	* Đón trẻ - Đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, chào bạn. Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan sức khỏe của trẻ. - Cô kiểm tra tư trang của trẻ. - Cho trẻ cất tư trang vào nơi quy định. - Trẻ hoạt động theo ý thích. - Cô trò chuyện với trẻ về bè nổi trên mặt nước * Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát “Em đi chơi thuyền” + Hít vào thở ra kết hợp bắt chước tiếng còi tàu + Đưa ra phía trước, sang ngang + Đứng cúi về trước. + Nâng cao chân, gập gối + Bật, đưa chân sang ngang. * Điểm danh: * Dự báo thời tiết:	
Hoạt động học	Thứ 2	* Thể dục: - VĐ: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - TC: Nhảy bao
	Thứ 3	* Chữ cái: - Trò chơi với chữ cái: h, k
	Thứ 4	*TCXN - XH: - Dạy trẻ cách ứng xử khi tham gia giao thông.

	Thứ 5	* KPXH: - Khám phá về bè nổi(5 ^E)
	Thứ 6	* Tạo hình: - Làm bè nổi trên mặt nước (EDP)
Chơi ngoài trời	1. HĐCCĐ: - Quan sát chiếc thuyền - Đạo chơi nhặt lá rụng làm thuyền - Vẽ tự do trên sân theo ý thích 2. TC: - TCVĐ: Làm theo tín hiệu, về đúng bên - TCDG: Kéo co 3. Chơi tự do: - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời - Chơi tự do với đồ chơi mang theo: Vòng, bóng	

Chơi	1. Góc phân vai: - Cửa hàng bán phương tiện giao thông. - Gia đình. 2. Góc xây dựng: - Xây xưởng sản xuất các phương tiện giao thông 3. Góc tạo hình: - Cắt, dán, nặn phương tiện giao thông. - Vẽ, tô màu tranh về phương tiện giao thông. 4. Góc âm nhạc: - Hát, múa các bài hát về chủ đề. - Chơi với dụng cụ âm nhạc. 5. Góc học tập: - Xem tranh, truyện, sách về một số phương tiện giao thông. - Làm sách về phương tiện giao thông 6. Góc thiên nhiên : - Tưới nước cho cây xung quanh khuôn viên lớp
Ăn, ngủ, vệ sinh.	- Vệ sinh tổ chức ăn trưa. - Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vận động ăn bữa chiều

Chơi	* Hoạt động chiều: - Phân loại phương tiện giao thông theo nhóm - Loại bỏ đối tượng không cùng nhóm - Nghe kể chuyện: Lời tâm sự của 1 con tàu, thuyền giấy. - Giải câu đố về PTGT - Sắp xếp đồ dùng đồ chơi - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần * Trò chơi: - TCVD: Chèo thuyền - TCHT: Đúng hay sai. - TC: Thi xem ai nhanh * Nêu gương cuối ngày, cắm cờ * Nêu gương cuối tuần, phát bé ngoan * Trả trẻ: - Vệ sinh cho trẻ trước khi về - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ trước khi về. - Trả trẻ trao đổi với phụ huynh về trẻ
Đánh giá	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN TUẦN 24
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8/3

1 tuần (Từ ngày 03/03 - 07/3/ 2025)

Nhóm lớp: 5 - 6T A2

Số lượng trẻ: 26

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Vương Thị Hoài

Đón trẻ, chơi, thể dục sáng.	* Đón trẻ - Đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, chào bạn. Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan sức khỏe của trẻ. - Cô kiểm tra tư trang của trẻ. - Cho trẻ cất tư trang vào nơi qui định. - Trẻ hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ xem tranh ảnh, trò chuyện về ngày hội 8/3. *Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát “<i>Quà 8/3</i>” + Hít vào thở ra kết hợp bắt chước tiếng máy bay kêu ù ù + Đưa ra phía trước, sang ngang + Đứng cúi về trước. + Nâng cao chân, gập gối + Bật, đưa chân sang ngang. * Điểm danh: - Gọi tên lần lượt trẻ, hoặc cho trẻ tự gắn thẻ tên - ký hiệu. * Dự báo thời tiết:	
Hoạt động học	Thứ 2	* Thể dục: - VĐ: Tung bóng lên cao và bắt bằng hai tay - TC: “Ném Bowling”
	Thứ 3	* Văn học - Thơ: Bó hoa tặng cô

	Thứ 4	* Toán: - Nhận biết hôm qua, hôm nay và ngày mai
	Thứ 5	* Tạo hình - Cắt dán bó hoa tặng bà, mẹ, cô (đề tài)
	Thứ 6	* Âm nhạc: - Dạy hát: Bông hoa mừng cô (Hình thức lĩnh xướng hòa ca) - Trò chơi: Vũ điệu hóa đá
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Quan sát cây rau mồng tơi - Quan sát thời tiết - Chơi với cát và nước 2. Trò chơi: - TC: Kéo co - TC: Bé làm đèn hiệu giao thông - TC: Rong rần lên mây 3. Chơi tự do - Chơi đồ chơi ngoài trời - Chơi với dụng cụ mang theo (Vòng, bóng ,..)	

Hoạt động góc	1. Góc phân vai: - Chơi đóng vai gia đình nấu ăn - Cửa hàng bán đồ lưu niệm 2. Góc xây dựng: - Xây vườn hoa 3. Góc tạo hình: - Vẽ, nặn, cắt, xé dán, tô màu, xếp bông hoa tặng bà, mẹ và cô giáo. - Làm, trang trí bưu thiếp, hộp quà. 4. Góc học tập và sách: - Chơi với bảng chun học toán - Xem tranh ảnh về hoạt động chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3 5. Góc âm nhạc: - Hát các bài hát về chủ đề - Chơi với dụng cụ âm nhạc. 6. Góc thiên nhiên: - Chăm sóc cây cảnh
Ăn, ngủ, vệ sinh.	- Vệ sinh tổ chức ăn trưa. - Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vận động ăn bữa chiều

Chơi	* Hoạt động chiều: - Tình huống rèn trẻ biết một số trường hợp cần sự giúp đỡ của người lớn. - Học sách “Bé làm quen với toán ” - Rèn trẻ một số quy định an toàn ở trường, nơi công cộng. - Hoạt động góc theo ý thích ở các góc - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần - Sắp xếp đồ dùng gọn gàng * Trò chơi: - TCHT: Chọn quà tặng mẹ - TCVD: Chuyển hoa - TC: Hãy kể nhanh * Nêu gương cuối ngày, cắm cờ * Nêu gương cuối tuần, phát bé ngoan * Trả trẻ: - Vệ sinh cho trẻ trước khi về - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ trước khi về. - Trả trẻ trao đổi với phụ huynh về trẻ
Đánh giá	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN TUẦN 26
CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: LUẬT LỆ VÀ BIỂN BÁO GIAO THÔNG

1 tuần (Từ ngày 10/3 - 14/3/2025)

Nhóm lớp: 5 - 6T A2

Số lượng trẻ: 26

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Sầm Thị Hiền

Đón trẻ, chơi, thể dục sáng.	* Đón trẻ - Tuyên truyền phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho trẻ khi đi xe máy - Cho trẻ chơi tự do - Trò chuyện với trẻ về một số biển báo giao thông * Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát “<i>Đường em đi</i>” + Hít vào thở ra kết hợp bắt chước tiếng máy bay kêu ù ù + Đưa ra phía trước, sang ngang + Đứng cúi về trước. + Nâng cao chân, gập gối + Bật, đưa chân sang ngang. * Dự báo thời tiết: * Điểm danh:	
	Thứ 2	* Thể dục: - VĐ: - Đập và bắt bóng tại chỗ. - TC: Chuyển bóng
	Thứ 3	* Chữ cái: - Làm quen với chữ cái p, q.
	Thứ 4	* KPKH - Tìm hiểu về một số biển báo và luật giao thông đường bộ

	Thứ 5	* Toán: - Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật và khối trụ
	Thứ 6	* Văn học: - Thơ: Cô dạy con
Chơi ngoài trời		1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát nhà để xe - Quan sát mũ bảo hiểm - Quan sát xe máy - Trải nghiệm: Nhặt rác xung quanh sân trường 2. Trò chơi: - TCVĐ: “Ô tô về bến” - TC: “Bánh xe quay” - TC: “Đèn xanh đèn đỏ” - TC: “Ô tô và chim sẻ” 3. Chơi tự do: - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời - Chơi tự do với đồ chơi mang theo (Vòng, bóng, phấn)

Hoạt động góc	1. Góc phân vai: - Chơi bán hàng bán vé tàu vé xe - Gia đình đi du lịch - Chú cảnh sát giao thông 2. Góc xây dựng: - Bộ lắp ghép đa năng (Đồ chơi thông minh) - Xếp thuyền lắp ráp tàu hỏa máy bay - Sếp đường sắt làm sân bay 3. Góc tạo hình: - Vẽ, xé dán, tô, nặn đèn tín hiệu, biển báo giao thông. - Làm đèn tín hiệu, biển báo bằng bìa carton. 4. Góc học tập: - Chơi với các thẻ chữ cái chữ số đã học - Xem Tranh và kể chuyện theo tranh - Làm album về Phương tiện giao thông. 5. Góc âm nhạc: - Nghe nhạc và hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề, chơi các dụng cụ âm nhạc. 6. Góc thiên nhiên: - Chơi với nước và cát. - Chăm sóc cây lau lá cho cây bắt sâu
Ăn, ngủ, vệ sinh.	- Vệ sinh tổ chức ăn trưa. - Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vận động ăn bữa chiều

Chơi	* Hoạt động chiều: - Xem video giới thiệu về một số biển báo giao thông đơn giản - Dạy trẻ kể chuyện theo tranh vẽ - Thực hành làm theo chỉ dẫn, nói lên kí ý nghĩa của các chỉ dẫn, kí hiệu - Giải câu đố về phương tiện giao thông - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề * Trò chơi: - TC: “Ô tô và chim sẻ” - TC: “Chạy tiếp cờ” - Chơi Domino - Chơi ở các góc * Nêu gương cuối tuần, phát bé ngoan * Trả trẻ: - Vệ sinh cho trẻ trước khi về - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ trước khi về. - Trả trẻ trao đổi với phụ huynh về trẻ
Đánh giá	